**Thủ tục vay vốn đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý** - **phương thức cho vay trực tiếp** *(theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ)*

**a) Trình tự thực hiện:**

**Bước 1.** Khách hàng

- Lập Phương án vay vốn (*mẫu 01/DLQ*).

- Nộp Phương án vay vốn và các giấy tờ khác trong bộ hồ sơ vay vốn cho NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

**Bước 2.** NHCSXH nơi thực hiện thủ tục

- Kiểm tra, đối chiếu tính đầy đủ, hợp pháp, hợp lệ của hồ sơ vay vốn; tổ chức thẩm định phương án vay vốn; lập Báo cáo kết quả thẩm định (*mẫu 02/DLQ*) và Báo cáo tổng hợp kết quả thẩm định (*mẫu số 03/DLQ*) gửi Hội đồng thẩm định dự án để xem xét, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Căn cứ vào kết quả phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền, lập Thông báo (*mẫu số 04b/DLQ*) gửi khách hàng. Trường hợp khách hàng không đủ điều kiện cho vay, lập Thông báo từ chối cho vay (*mẫu số 04c/DLQ*), ghi rõ lý do từ chối gửi khách hàng.

- Rà soát bộ hồ sơ vay vốn, đề nghị khách hàng bổ sung hồ sơ (nếu có thay đổi); tiếp nhận hồ sơ bảo đảm tiền vay và thực hiện thẩm định tài sản bảo đảm tiền vay theo quy định của NHCSXH.

- Cùng khách hàng thỏa thuận, lập Hợp đồng tín dụng (*mẫu số 05/DLQ*) và hồ sơ bảo đảm tiền vay theo các quy định của pháp luật và NHCSXH.

**b) Cách thức thực hiện:** Khách hàng gửi hồ sơ vay vốn trực tiếp cho NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Phương án vay vốn (*mẫu 01/DLQ*): 02 bản chính *(01 bản lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục, 01 bản lưu Hội đồng thẩm định);*

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã; quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có): 01 bản sao (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục)*;

- Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề (*đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật có quy định*): 01 bản sao (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục)*;

- Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (*đối với doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài*): 01 bản sao (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục)*;

- Điều lệ của pháp nhân hoặc văn bản pháp lý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định về chức năng, nhiệm vụ của pháp nhân: 01 bản sao (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục)*;

- Giấy tờ, tài liệu chứng minh tư cách đại diện hợp pháp của khách hàng:

+ Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu còn hiệu lực của khách hàng hoặc người đại diện hợp pháp của khách hàng: 01 bản sao (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục)*;

+ Văn bản/tài liệu hợp lệ xác định cổ đông, thành viên góp vốn (nếu có): 01 bản sao (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục)*;

+ Văn bản bổ nhiệm hoặc cử người đứng đầu pháp nhân theo quy định của Điều lệ pháp nhân hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có): 01 bản sao (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục)*;

+ Văn bản ủy quyền của người đại diện theo pháp luật (nếu có): 01 bảngốc/bản chính/bản sao có chứng thực (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục)*;

- Văn bản của chủ sở hữu hoặc đại diện có thẩm quyền thực hiện quyền chủ sở hữu pháp nhân chấp thuận/phê duyệt cho pháp nhân vay vốn tại NHCSXH (theo quy định của pháp luật hoặc điều lệ của pháp nhân có quy định): 01 bản gốc/bản chính *(lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);*

- Báo cáo tài chính nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc Báo cáo tài chính đã kiểm toán của 02 năm gần nhất: 01 bản gốc/bản chính *(lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);* Báo cáo tài chính năm gần nhất hoặc tình hình tài chính quý gần nhất tại thời điểm đề nghị vay vốn (đối với trường hợp khách hàng mới thành lập hoặc đã hoạt động nhưng chưa đủ thời gian 02 năm): 01 bản gốc/bản chính *(lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);*

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính trong thời gian vay vốn: 01 bản chính *(lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục)*;

- Hợp đồng kinh tế giữa khách hàng với các đối tác mua, bán hàng (nếu có): 01 bản sao *(lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);*

- Hồ sơ đề xuất tham gia Dự án dược liệu quý: 01 bản sao (*lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);*

- Giấy tờ về tài sản bảo đảm tiền vay: 01 bản sao *(lưu tại NHCSXH nơi thực hiện thủ tục);*

*-* Các giấy tờ khác (*nếu có*).

**d) Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn không quá 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày NHCSXH nơi thực hiện thủ tục nhận được kết quả phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền**.**

**đ) Đối tượng thực hiện TTGQCV:** Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh.

**e) Cơ quan giải quyết TTGQCV:**

- Cơ quan thực hiện thủ tục:NHCSXH nơi thực hiện thủ tục.

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan phối hợp:Hội đồng thẩm định dự án.

**g) Kết quả thực hiện TTGQCV:**

**-** Thông báo kết quả phê duyệt cho vay (*mẫu số 04b/DLQ*);

- Thông báo từ chối cho vay (*mẫu số 04c/DLQ*).

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Phương án vay vốn (*mẫu 01/DLQ*).

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTGQCV:**

Khách hàng là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh thỏa mãn các điều kiện sau:

- Được thành lập, hoạt động hợp pháp, có phương án đầu tư và sử dụng vốn vay để tham gia Dự án dược liệu quý được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Được NHCSXH nơi thực hiện thủ tục tham gia thẩm định phương án vay vốn trước khi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện bảo đảm tiền vay theo quy định của NHCSXH và quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm.

**l) Căn cứ pháp lý của TTGQCV:**

- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

- Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều lệ về tổ chức và hoạt động của NHCSXH;

- Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

- Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22/9/2022 của Bộ Y tế hướng dẫn triển khai nội dung Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Văn bản số 7359/HD-NHCS ngày 22/9/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ.